

Số: 2682/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án “Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” của Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh;

Xét văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh nộp ngày 10 tháng 3 năm 2020 và hoàn thiện nộp hồ sơ ngày 29 tháng 5 năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 558/TB-VP ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương đầu tư dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” của Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản MV Việt Nam và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” của Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh;

Xét báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 26/BCTĐ-SKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Công văn số 5421/SKHĐT-KTĐN ngày 21 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án “Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” của Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh với các nội dung điều chỉnh như sau:

1. Điều chỉnh mục tiêu dự án tại khoản 2 Điều 1:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư khu nhà ở cao tầng chức năng hỗn hợp gồm trung tâm thương mại dịch vụ, căn hộ (33.556 căn), biệt thự/nhà liên kế (1.602 căn); công trình hỗn hợp văn phòng, trung tâm thương mại, khách sạn cho thuê, trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trạm y tế, bệnh viện đa khoa, công trình thương mại, dịch vụ cho thuê, bến tàu, công trình văn hóa, thể dục thể thao, công viên tập trung cấp đô thị,... và hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật theo đúng quy hoạch được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.	681 - 6810 - 68100

(Phương thức đầu tư, xây dựng và khai thác các hạng mục hạ tầng xã hội (bao gồm trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trạm y tế, bệnh viện đa khoa, công trình văn hóa, thể dục thể thao...) sẽ được xác định cụ thể trên cơ sở ý kiến bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.)

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư tại khoản 3 Điều 1:

“Đầu tư khu nhà ở cao tầng chức năng hỗn hợp gồm trung tâm thương mại dịch vụ, căn hộ (33.556 căn), biệt thự/nhà liên kế (1.602 căn); công trình hỗn hợp văn phòng, trung tâm thương mại, khách sạn cho thuê, trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trạm y tế, bệnh viện đa khoa, công trình thương mại, dịch vụ cho thuê, bến tàu, công trình văn hóa, thể dục thể thao, công viên tập trung cấp đô thị,... và hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật trên khu đất có diện tích khoảng 261,0163 ha theo đúng quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại các Quyết định số 6397/QĐ-UBND, 6398/QĐ-UBND, 6399/QĐ-UBND phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho các Khu A, Khu B, Khu C - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện, phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ, Quận 9 (không bao gồm 06 (sáu) lô đất nhà ở chung cư cao tầng ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6).”

3. Điều chỉnh các nội dung về nhà ở về tỷ lệ và số lượng các loại nhà ở tính theo đơn vị ở (căn hộ chung cư, nhà biệt thự, nhà ở riêng lẻ); tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở tại điểm 4.2 khoản 4 Điều 1:

STT	LOẠI NHÀ Ở	SỐ LƯỢNG		DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG NHÀ Ở	
		Số lượng (căn)	Tỷ lệ	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Tỷ lệ
1	Căn hộ	33.556	95,5%	2.450.960,00	66,7%
2	Biệt thự	1.602	4,5%	1.224.592,30	33,3%
TỔNG CỘNG		35.158	100,0%	3.675.552,30	100%

4. Điều chỉnh diện tích mặt đất sử dụng tại khoản 6 Điều 1:

“Diện tích mặt đất sử dụng: khoảng 2.610.163m² (chi tiết cơ cấu sử dụng đất theo các Quyết định số 6397/QĐ-UBND, số 6398/QĐ-UBND, số 6399/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho các Khu A, Khu B, Khu C - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện, phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ, Quận 9).”

5. Điều chỉnh tổng vốn đầu tư của dự án tại khoản 7 Điều 1:

“Tổng vốn đầu tư của dự án: 37.720.312.450.348 (ba mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi tỷ ba trăm mười hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn ba trăm bốn mươi tám) đồng Việt Nam. Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là 6.850.000.000.000 (sáu nghìn tám trăm năm mươi tỷ) đồng Việt Nam, chiếm tỷ lệ 18,16% tổng vốn đầu tư dự án.”

6. Bổ sung điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án tại Điều 3:

“17. Nhà đầu tư có trách nhiệm phải thực hiện toàn bộ việc điều tiết nhà ở xã hội của tổng thể dự án Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện (bao gồm cả dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện”) theo đúng như nội dung tại Thông báo số 162/TB-VP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về hoán chuyển quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội từ khu Phước Thiện sang khu Tây Tăng Long và các quy định có liên quan tại Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

18. Nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng các lô đất A7, A8, A9, A10 và các công trình giáo dục, dịch vụ công cộng và cây xanh, mặt nước, đảm bảo đồng bộ với dự án “Khu nhà ở cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” và tuân thủ đầy đủ quy hoạch tổng thể Khu A - Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện được phê duyệt tại Quyết định số 6397/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án “Khu Dân cư và Công viên Phước Thiện” của Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh. Các nội dung khác không đề cập vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; 01 (một) bản cấp cho Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh; 01 (một) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (một) bản được lưu tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư;
Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng;
Quy hoạch-Kiến trúc; Giao thông vận tải;
Tài chính;
- Cục Thống kê; Cục Thuế; Cục Hải quan;
- Công an TP; Bảo hiểm Xã hội TP;
- Ủy ban nhân dân Quận 9;
- VPUB: PCVP/ĐT, DA;
- Phòng DA, ĐT;
- Lưu: VT, (DA-HT) D. 40.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Hoan